

UBND TỈNH HÀ NAM
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 883 /STC-GCS

Hà Nam, ngày 28 tháng 5 năm 2019

V/v xin ý kiến tham gia dự thảo Quyết định ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Nam

Kính gửi:

- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các cơ quan Đảng thuộc Tỉnh ủy;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Văn phòng Huyện ủy, Thành ủy các huyện, thành phố;
- UBND các huyện, thành phố.

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/06/2017;

Căn cứ Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;

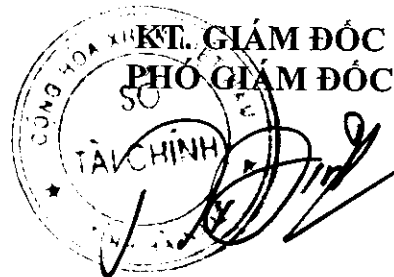
Sở Tài chính dự thảo “Quyết định quy định ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Nam” (có văn bản dự thảo gửi kèm theo)

Sở Tài chính đề nghị đơn vị tham gia ý kiến đối với dự thảo nêu trên. Văn bản tham gia ý kiến xin gửi về Sở Tài chính trước ngày 04/6/2019.

Đề nghị đơn vị quan tâm phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT; GCS.



Bùi Ngọc Đĩnh

Số: /2019/QĐ-UBND
(Dự thảo)

Hà Nam, ngày tháng năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số /TTr-STC ngày tháng năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Nam như sau:

1. Định mức sử dụng diện tích chuyên dùng phục vụ nhiệm vụ đặc thù:

Đơn vị tính: m²

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Diện tích tối đa sử dụng cho hoạt động			
		Tiếp nhận và trả hồ sơ hành chính	Tiếp dân	Quản trị hệ thống CNTT	Hội trường lớn (từ 100 chỗ ngồi trở lên)
1	Cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh	40	40	50	500

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Diện tích tối đa sử dụng cho hoạt động			
		Tiếp nhận và trả hồ sơ hành chính	Tiếp dân	Quản trị hệ thống CNTT	Hội trường lớn (từ 100 chỗ ngồi trở lên)
2	UBND các huyện, thành phố	80	50	50	1.500
3	UBND các xã, phường, thị trấn	40	50	30	300
4	Đơn vị trực thuộc Sở, ban, ngành cấp tỉnh và trực thuộc UBND các huyện, thành phố	40	40	30	200

2. Định mức sử dụng diện tích tối đa Kho chuyên dùng đối với các ngành Kiểm lâm, Tài nguyên và Môi trường:

- a) Cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh là 150 m².
- b) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố là 100 m².

3. Định mức sử dụng diện tích tối đa phục vụ nhiệm vụ đặc thù khác: Phòng thu âm, dựng hình điện tử, phát thanh, tiếp âm, tiếp sóng thuộc lĩnh vực Phát thanh - truyền hình, Báo Hà Nam:

- a) Cơ quan, đơn vị cấp tỉnh là 500 m².
- b) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố là 300 m².

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm quản lý, sử dụng diện tích chuyên dùng theo đúng tiêu chuẩn, định mức và các văn bản quy định hiện hành.

2. Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan kiểm tra, thẩm định việc thực hiện, triển khai thiết kế đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và sử dụng làm căn cứ để lập kế hoạch và dự toán ngân sách; đầu tư xây dựng, thuê trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp về diện tích chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Hà Nam theo tiêu chuẩn, định mức hiện hành.

Điều 3. Xử lý chuyển tiếp

Đối với dự án đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì không xác định lại diện tích theo tiêu chuẩn, định mức tại Quyết định này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2019.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành khối tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- TTr. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Như điều 4 (thực hiện);
- Công thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Đông